

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước  
năm 2019 của thành phố Hà Nội**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 2914/TTr-SNV ngày 20/12/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước (CCHC) năm 2019 của thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, cơ quan tương đương Sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, Các PCT UBND TP;
- Vụ CCHC – Bộ Nội vụ;
- Các Sở, cơ quan tương đương Sở;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUBTP: CVP, các PCVP;
- Các phòng: NC, TKBT, KT, HC-TC, KSTTHC HN;
- Đài PT&TH HN, Công giao tiếp điện tử TH;
- Các Báo: Hà Nội Mới, KT&ĐT, ANTD, PL&XI
- Lưu: VT, NC<sub>(B)</sub>, SNV(5).



**Nguyễn Đức Chung**

## **KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính nhà nước năm 2019 của thành phố Hà Nội**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~7028~~ /QĐ-UBND ngày 28/12/2018  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

- Tiếp tục triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của Chính phủ; Chương trình số 08-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội và Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2019 của Thành phố, phấn đấu có nhiều chỉ tiêu hoàn thành sớm và về đích trước thời hạn. Trong đó chú trọng cải cách, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, góp phần cải thiện Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Duy trì Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của Thành phố năm 2019 thuộc nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong tổ chức và hoạt động các cơ quan hành chính nhà nước, góp phần triển khai hiệu quả chủ đề công tác năm 2019 của Thành phố.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy theo tinh thần Nghị quyết TW6 khóa XII, gắn với tinh giản biên chế và cải cách tiền lương, từng bước hướng tới xây dựng thành phố thông minh, chính quyền đô thị quản trị hiện đại, hiệu lực, hiệu quả và hội nhập quốc tế.

#### **2. Yêu cầu**

- Công tác CCHC được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý của các cấp, các ngành.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2019 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố năm 2019.

- Nội dung Kế hoạch CCHC năm 2019 tiếp tục gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; Kết luận số 22-KL/TW ngày 07/11/2017 của Bộ Chính trị về sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội giai đoạn 2011-2020; các

Nghị quyết, Chương trình, Chỉ thị, Kết luận của Thành ủy Hà Nội và tình hình thực tiễn của Thủ đô.

## II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

- 100% các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã xây dựng Kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện đầy đủ, toàn diện các nội dung của Kế hoạch CCHC năm 2019 của Thành phố.
- 100% người đứng đầu cơ quan, đơn vị tiếp tục trực tiếp phụ trách, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị do mình quản lý.
- Tối thiểu 30% cơ quan, đơn vị được kiểm tra CCHC trong năm 2019. 100% các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch và thực hiện kiểm tra công tác CCHC với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.
- Phân đầu 100% các cơ quan, đơn vị có sáng kiến CCHC.
- 100% UBND các quận, huyện, thị xã triển khai chấm điểm, xác định Chỉ số CCHC đối với UBND cấp xã trực thuộc.
- Tối thiểu 95% số hồ sơ liên quan đến thủ tục hành chính (TTHC) được giải quyết đúng hạn và trước hạn.
- 100% cơ quan, đơn vị bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.
- 80% TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3, 4 (tính trên tổng số các TTHC được đánh giá là phù hợp thực hiện DVCTT mức độ 3, 4 theo hướng dẫn tại Điều 28 của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ.
- Phân đầu tối thiểu 80% TTHC có quy định cung cấp trực tuyến mức độ 3,4 có phát sinh hồ sơ cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4.
- Trong số các TTHC có phát sinh hồ sơ trực tuyến mức độ 3, tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến mức độ 3 trên tổng số hồ sơ được xử lý chiếm tối thiểu 40%.
- Trong số các TTHC có phát sinh hồ sơ trực tuyến mức độ 4, tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến mức độ 4 trên tổng số hồ sơ được xử lý chiếm tối thiểu 30%.
- Phân đầu tối thiểu 70% số TTHC có quy định tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích có phát sinh hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích. Trong đó, phân đầu số lượng hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích trên tổng số hồ sơ tiếp nhận chiếm tối thiểu 10%, số hồ sơ trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích trong tổng số hồ sơ được trả kết quả chiếm tối thiểu 15%.
- 100% các TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; được công khai, minh bạch theo quy định.

- 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện hội nghị đối thoại với người dân về các vấn đề có liên quan tới giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị ít nhất 2 lần/năm.

- 100% công chức được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng công vụ. Tập trung vào đối tượng là Trưởng, phó các phòng, ban thuộc Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã và chuyên viên trực tiếp thụ lý giải quyết các thủ tục hành chính.

- 100% các đơn vị sự nghiệp công lập được giao tự chủ tài chính thực hiện đúng kế hoạch của UBND Thành phố.

- Giảm cơ cấu chi thường xuyên, tạo cơ sở để đến năm 2020, cơ cấu chi thường xuyên giảm xuống còn 50% - 52% tổng chi ngân sách địa phương.

- 50% đơn vị cấp xã có trang thông tin điện tử thành phần trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị cấp huyện chủ quản.

- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua hệ thống thông tin một cửa điện tử Thành phố.

- 100% văn bản giao dịch giữa các cơ quan hành chính nhà nước của Thành phố dưới dạng điện tử (trừ các văn bản không được chuyển qua mạng theo quy định).

- 100% các cơ quan hành chính từ Thành phố đến cơ sở thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008, chuyển đổi dần sang tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 (ISO điện tử).

- Phấn đấu hoàn thành 100% kế hoạch đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trụ sở cấp xã trên địa bàn Thành phố đạt chuẩn theo quy định.

### **III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính**

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của Thành phố: Các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND cấp huyện, UBND cấp xã xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2019, trong đó cần cụ thể hóa các nhiệm vụ CCHC của Thành phố, xác định rõ các mục tiêu, chỉ tiêu, tiến độ hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm.

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong công tác CCHC, trong đó quy định người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm cá nhân trước UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố về toàn bộ công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của mình, ngay cả khi đã phân công hoặc ủy nhiệm cho cấp phó; quán triệt đầy đủ sự chỉ đạo của UBND Thành phố, Chủ tịch UBND Thành phố.

- Tổ chức có hiệu quả các buổi tiếp xúc, đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thực hiện trách nhiệm định kỳ trực tiếp tiếp công dân theo quy định; kịp thời xử lý, chỉ đạo giải quyết nhanh và đúng thẩm quyền các khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ,

trách nhiệm của ngành, đơn vị, địa phương. Tiếp thu đầy đủ và xử lý, phúc đáp kịp thời, giải trình theo quy định các phản ánh, kiến nghị, góp ý, yêu cầu từ các tổ chức, công dân.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6, 7 khoá XII của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Triển khai đánh giá Chỉ số đánh giá năng lực điều hành của các Sở, cơ quan tương đương Sở, UBND các quận, huyện, thị xã thuộc thành Hà Nội theo chỉ đạo của Thành phố.

- Xây dựng và ban hành Khung chỉ số đánh giá kết quả công tác CCHC áp dụng cho các phòng chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện.

- Duy trì việc thực hiện việc đánh giá hiệu quả và chất lượng công việc của các Trưởng phòng chuyên môn cấp huyện, Chủ tịch UBND cấp xã.

- Tập trung triển khai Đề án thí điểm quản lý theo mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội khi được Trung ương phê duyệt.

- Tiếp tục tăng cường công tác giám sát, thanh tra; kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng đột xuất, không báo trước. Xác định rõ địa chỉ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao trong công tác quản lý nhà nước trên địa bàn, lĩnh vực phụ trách.

## **2. Cải cách thể chế**

- Thực hiện tốt và hiệu quả các Kế hoạch về kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của Thành phố giai đoạn 2016 - 2020. Tăng cường rà soát, kiểm tra, tự kiểm tra và hệ thống hóa các VBQPPL từ trung ương đến cơ sở, đảm bảo tính đồng bộ, cụ thể, hợp hiến, hợp pháp và khả thi của các VBQPPL. Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong công tác xây dựng, ban hành VBQPPL đảm bảo kịp thời, theo đúng trình tự, đúng pháp luật; Quy định rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong việc xây dựng và thực hiện các VBQPPL được ban hành.

- Tiếp tục nghiên cứu, rà soát tổng thể, xác định những nội dung quy định trong Luật Thủ đô và các văn bản quy phạm pháp luật khác của Trung ương khi triển khai vào thực tiễn chưa phù hợp để đề xuất Trung ương sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù phục vụ sự nghiệp phát triển Thủ đô.

- Xây dựng và hoàn thiện quy chế phối hợp giữa các Sở, cơ quan tương đương Sở, Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã trong thực hiện nhiệm vụ và giải quyết các TTHC.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông**

- Kịp thời cập nhật các TTHC do Trung ương công bố, ban hành mới, sửa đổi, bổ sung để tham mưu công bố kịp thời theo quy định; công bố công khai, minh bạch các TTHC và cập nhật kịp thời trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC.

- Rà soát đơn giản hóa và kiến nghị đơn giản hóa theo thẩm quyền các TTHC để tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức trong quá trình giao dịch.

- Hoàn thiện và mở rộng quy chế liên thông trong giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, UBND cấp huyện.

- Thực hiện đồng bộ cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại các cơ quan hành chính thuộc Thành phố và triển khai việc áp dụng cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong cung ứng dịch vụ công tại các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định tại Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 của UBND Thành phố về việc áp dụng cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong cung ứng dịch vụ công tại các đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Rà soát, kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của các cơ quan, đơn vị phù hợp với quy định của Trung ương, Thành phố theo hướng: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quyết định số lượng, người làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để đảm bảo hiệu suất lao động và đáp ứng yêu cầu giao dịch của cá nhân, tổ chức; phải có bộ phận thường trực đủ năng lực chuyên môn, có kỹ năng tốt để tiếp nhận, giải quyết TTHC; chọn cử công chức chuyên môn ra làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đối với các phòng chuyên môn có số lượng giao dịch lớn, hồ sơ phức tạp, thường xuyên yêu cầu bổ sung hồ sơ; có thể thực hiện ủy nhiệm tiếp nhận hồ sơ đối với lĩnh vực có số lượng giao dịch ít hoặc thực hiện chế độ kiêm nhiệm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã theo hướng: Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, quản lý toàn diện và phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả; trường hợp khác có thể ủy quyền Phó Chủ tịch UBND cấp xã giúp việc, phụ trách Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Thực hiện nghiêm quy định về xin lỗi trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC đối với cá nhân, tổ chức.

- Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định, TTHC, chú trọng hơn nữa các kênh thông tin trực tuyến.

- Thường xuyên tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức, trong đó có định kỳ 06 tháng tổ chức đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC theo quy định tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC.

- Các cơ quan, đơn vị tự tổ chức khảo sát bằng các hình thức thích hợp để đánh giá hiệu quả, sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ

quan, đơn vị mình. Thành phố định kỳ tổ chức điều tra, khảo sát xác định Chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố theo Kế hoạch.

- Tổ chức triển khai Đề án thí điểm mô hình văn phòng tư vấn, cung ứng dịch vụ hành chính công (sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt), làm tiền đề nhân rộng mô hình, tạo thuận lợi hơn cho người dân, tổ chức, tinh giản biên chế.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Tiếp tục tập trung rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn đầu mối các tổ chức của hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII gắn với tinh giản biên chế. Trong đó, tập trung rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng dần tự chủ kinh phí, giảm chi ngân sách.

- Đối với cơ quan chuyên môn thực hiện công tác QLNN:

+ Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi Nghị định 108/2014/NĐ-CP, đề cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện tinh giản biên chế.

+ Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn và hiệu quả, trọng tâm là sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII. Sắp xếp các cơ quan chuyên môn theo tinh thần sửa đổi Nghị định số 24/2014/NĐ-CP và Nghị định 37/2014/NĐ-CP về tổ chức các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện, đảm bảo nguyên tắc “một đầu mối - một việc xuyên suốt”.

+ Tiếp tục đề xuất với Trung ương thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù để Thủ đô phát triển như công tác quản lý quy hoạch đô thị và đất đai; quản lý đầu tư; quản lý tài chính - ngân sách nhà nước; cơ chế ủy quyền và thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố.

+ Triển khai có hiệu quả Kế hoạch kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn, UBND quận, huyện, thị xã thuộc Thành phố.

- Đối với các tổ chức sự nghiệp công:

+ Tập trung các giải pháp chuyên đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về cơ chế tự chủ trong đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo thực hiện chỉ tiêu đến năm 2021 theo Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị Trung ương 6 khóa XII. Xây dựng cơ chế, định mức khoán chi thường xuyên phù hợp với điều kiện, tình hình của Thành phố theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW Hội nghị Trung ương 7 khóa XII.

+ Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Thành phố; sắp xếp lại hoặc giải thể đối với đơn vị hoạt động hiệu quả thấp hoặc hết nhiệm vụ.

+ Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế, trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm toàn diện cho các đơn vị sự nghiệp công lập về tài chính, trong thực hiện nhiệm vụ và tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng các dịch vụ công.

+ Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp sang cơ chế tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ, chuyển sang công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 và Quyết định số 31/2017/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

## **5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao tinh thần gương mẫu, trách nhiệm người đứng đầu; Tập trung vào đối tượng là Trưởng, phó các phòng, ban thuộc Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã; Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã và chuyên viên trực tiếp thụ lý giải quyết TTHC.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng mới, sửa đổi theo thẩm quyền Thành phố và đề xuất Trung ương bổ sung, sửa đổi các văn bản liên quan đến công tác cán bộ, công chức, viên chức. Chuẩn hóa các chức danh cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý các cấp. Rà soát, xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã.

- Nâng cao hiệu quả của đề án vị trí việc làm được phê duyệt; đổi mới công tác tuyển dụng; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng; nâng cao chất lượng đánh giá công chức, viên chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng suất lao động, hiệu quả quản lý nhà nước

- Đổi mới cách tuyển chọn một số chức danh lãnh đạo, quản lý, trước mắt thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo cấp phòng và tương đương.

- Thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020”; triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý cho cán bộ là Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn, đảm bảo đến năm 2020, 100% cán bộ là Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án đào tạo công chức nguồn của Thành phố.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng đánh giá công chức, viên chức; nghiên cứu tiêu chí định lượng trong việc đánh giá trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật và bổ nhiệm cán bộ. Thực hiện việc đánh giá hàng tháng, quý nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời. Tiếp tục thực hiện việc định kỳ đánh giá chất lượng và hiệu quả công việc đối với các Trưởng phòng chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã.

- Tiếp tục thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội và nơi công cộng trên địa bàn



Thành phố; nghiên cứu xây dựng chế tài cụ thể đối với cán bộ, công chức, viên chức vi phạm.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách Thành phố theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển.

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; tổ chức kiểm tra, giám sát, thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện, rút kinh nghiệm để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

- Đẩy mạnh thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo Quyết định số 22/2015/QĐ-TTg ngày 22/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách cấp xã hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

## **7. Hiện đại hóa hành chính**

- Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi và chuyên ngành: Hệ thống hợp trực tuyến Thành phố, CSDL dân cư, doanh nghiệp, bảo hiểm, đất đai, tài chính, dân số. Triển khai hệ thống thông tin quan trọng khác trong các lĩnh vực, đảm bảo kết nối và chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu cốt lõi của Thành phố.

- Từng bước xây dựng Trung tâm điều hành thông minh; hình thành và đưa vào khai thác, sử dụng một số thành phần cơ bản của hệ thống Giao thông thông minh và Du lịch thông minh. Nghiên cứu, triển khai một số thành phần cơ bản của Hệ thống Y tế thông minh, Giáo dục thông minh, quản lý điện năng thông minh, quản lý môi trường thông minh, nông nghiệp thông minh...

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt

động nội bộ của Thành phố, duy trì và nâng cấp các ứng dụng cơ bản: thư điện tử, hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp thống nhất liên thông 3 cấp trên toàn địa bàn Thành phố và kết nối với Văn phòng Chính phủ, tích hợp ứng dụng chữ ký số; Tiếp tục duy trì các ứng dụng dùng chung; Chuẩn hóa các biểu mẫu báo cáo định kỳ theo chuyên ngành, xây dựng mẫu báo cáo điện tử (E-report) để phục vụ công tác phối hợp, tổng hợp theo từng lĩnh vực; Tập trung các ứng dụng dùng chung về Trung tâm dữ liệu, thay thế dần các máy chủ nhỏ lẻ, các dữ liệu không còn sử dụng, khai thác; Xây dựng các kho dữ liệu chuyên ngành phục vụ việc khởi tạo doanh nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp. Đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin toàn Thành phố, phục vụ hoạt động cung cấp Dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4.

- Tiếp tục duy trì thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, chuyển đổi dần sang hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; triển khai thí điểm có hiệu quả ISO điện tử; gắn kết chặt chẽ với công tác CCHC, kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức tại các cơ quan các cơ quan hành chính nhà nước thuộc Thành phố.

- Phấn đấu hoàn thành kế hoạch đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo, sửa chữa trụ sở cấp xã trên địa bàn Thành phố đạt chuẩn theo quy định.

### **III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

1. Các sở, cơ quan tương đương Sở, UBND quận, huyện, thị xã định kỳ tổng hợp kết quả thực hiện CCHC của các cơ quan, đơn vị (bao gồm các nhiệm vụ được UBND Thành phố giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này), gửi báo cáo quý I, 6 tháng, 9 tháng và năm về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp). Báo cáo quý I, 6 tháng, 9 tháng: gửi trước ngày mùng 05 của tháng cuối kỳ báo cáo; báo cáo năm gửi trước ngày **10/11/2019**.

2. Văn phòng UBND Thành phố, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Kế hoạch và Đầu tư định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung CCHC thuộc lĩnh vực do cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu UBND Thành phố thực hiện, gửi báo cáo chuyên đề về UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp). Báo cáo quý I, 6 tháng, 9 tháng: gửi trước ngày mùng 05 của tháng cuối kỳ báo cáo; báo cáo năm gửi trước ngày **10/11/2019**.

### **IV. KINH PHÍ**

- Đối với các nội dung thuộc Kế hoạch CCHC năm 2019 của Thành phố là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động cân đối chi từ nguồn dự toán ngân sách thực hiện chế độ tự chủ được Thành phố giao năm 2019.

- Đối với các nhiệm vụ không thường xuyên thuộc Kế hoạch CCHC năm 2019 của Thành phố, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện chi từ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan giúp UBND Thành phố hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng yêu cầu, tiến độ; tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch; đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch; tham mưu UBND Thành phố xây dựng Báo cáo tổng kết việc thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2019 của Thành phố.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về cải cách tổ chức bộ máy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tham mưu UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch và thành lập các đoàn kiểm tra công vụ, kiểm tra CCHC theo hướng tăng cường kiểm tra đột xuất, không báo trước, tập trung xác định rõ địa chỉ, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân người đứng đầu trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao trong quản lý nhà nước trên địa bàn, lĩnh vực theo dõi, phụ trách.

#### ***b) Văn phòng UBND Thành phố***

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về Cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC; việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; việc tiếp nhận và xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC.

#### ***c) Sở Tư pháp***

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về Cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố.

#### ***d) Sở Tài chính***

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về Cải cách tài chính công, theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công.

- Thẩm định, đảm bảo kinh phí cho các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch này.

#### ***đ) Sở Kế hoạch và Đầu tư***

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố triển khai các nội dung về phân cấp quản lý kinh tế - xã hội.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình tiếp nhận, xử lý và trả lời kiến nghị của doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ.

#### ***e) Sở Thông tin và Truyền thông***

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về đầu tư hạ tầng và ứng dụng CNTT. Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai việc thực hiện nhiệm vụ về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố.

- Tham mưu UBND Thành phố ban hành và triển khai kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2019, trong đó chú trọng thông tin, tuyên truyền sâu rộng về chủ đề công tác năm 2019 của Thành phố, các nội dung công tác CCHC.

**g) Sở Khoa học và Công nghệ**

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND Thành phố triển khai có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO điện tử), sẵn sàng chuyển đổi sang phiên bản ISO 9001:2015 theo hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ.

**h) Đề nghị Trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong Hà Nội**

Chủ trì lồng ghép các nội dung CCHC vào các chương trình ngoại khóa, báo cáo chuyên đề tại các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

**i) UBND quận Long Biên**

Tổ chức triển khai Đề án thí điểm mô hình văn phòng tư vấn, cung ứng dịch vụ hành chính công tại quận Long Biên (sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt)

**k) Các cơ quan báo chí, tuyên truyền (Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị, Báo An ninh Thủ đô, Cổng Giao tiếp điện tử thành phố Hà Nội)**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chuyên mục, chuyên trang về CCHC trên báo, đài, báo điện tử; tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác CCHC; đồng thời giúp người dân, doanh nghiệp được tiếp cận dễ hiểu rõ hơn về các nội dung công tác CCHC gắn với chủ đề công tác năm 2019 của Thành phố.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước của thành phố Hà Nội năm 2019, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố chỉ đạo, giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



**PHỤ LỤC**  
**CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÂY DỰNG, TRIỂN KHAI NĂM 2019**  
*(Kèm theo Kế hoạch số 7028 /KH-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND Thành phố)*

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành	Chú thích
<b>I</b>	<b>Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC</b>				
1	Xây dựng, ban hành, triển khai Kế hoạch CCHC năm 2019 của cơ quan, đơn vị	Kế hoạch của UBND TP	Sở, cơ quan ngang Sở, UBND quận, huyện, thị xã	01/2019	
2	Xây dựng Kế hoạch thông tin và tuyên truyền CCHC năm 2019 của Thành phố	Kế hoạch của UBND TP	Sở Thông tin và Truyền thông	Quý I/2019	
3	Xây dựng Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tại các Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện, thị xã	Kế hoạch của UBND TP	Sở Nội vụ	Quý I/2019	
4	Xây dựng và triển khai Kế hoạch xác định Chỉ số CCHC năm 2019 áp dụng đối với các Sở, cơ quan ngang Sở, UBND các quận, huyện, thị xã (theo chỉ đạo của Bộ Nội vụ)	Kế hoạch của UBND TP	Sở Nội vụ	Quý IV 2019	
5	Triển khai thí điểm Bộ Chỉ số đánh giá tính sáng tạo và năng lực điều hành của các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã	Kế hoạch của UBND TP	Sở Nội vụ	Quý IV 2019	
6	Xây dựng và ban hành Khung chỉ số CCHC áp dụng cho các phòng chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện	Quyết định của UBND TP	Sở Nội vụ	Quý IV 2019	
<b>II</b>	<b>Cải cách thể chế</b>				
1	Xây dựng Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của Thành phố năm 2019	Kế hoạch của UBND TP	Sở Tư pháp	Quý I/2019	

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành	Chú thích
2	Xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL của UBND Thành phố năm 2019	Kế hoạch của UBND TP	Sở Tư pháp	Quý I/2019	
3	Ban hành Quyết định về liên thông TTHC Khai tử - Xóa đăng ký thường trú – Chế độ Bảo hiểm – Mai táng phí	Quyết định của UBND TP	Sở Tư pháp	Quý I/2019	
4	Sửa đổi Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND ngày 14/01/2014 của UBND Thành phố ban hành Quy định đào tạo, bồi dưỡng công chức và giảng viên thỉnh giảng	Quyết định của UBND TP	Sở Nội vụ	Quý II/2019	
5	Quy định quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội	Quyết định của UBND TP	Sở Xây dựng	Quý III/2019	
<b>III</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông</b>				
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá, chuẩn hóa TTHC trên toàn địa bàn Thành phố	Kế hoạch của UBND TP	Văn phòng UBND TP	Quý I/2019	
2	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra kiểm soát TTHC của Thành phố	Kế hoạch của UBND TP	Văn phòng UBND TP	Quý II/2019	
<b>IV</b>	<b>Cải cách tổ chức bộ máy</b>				
1	Đề án xây dựng các huyện: Gia Lâm, Đông Anh, Thanh Trì thành quận vào năm 2020	Đề án	Sở Nội vụ	Quý I/2019	
2	Triển khai Kế hoạch kiểm tra việc quản lý tổ chức bộ máy, công tác cán bộ, biên chế, vị trí việc làm trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố năm 2019	Báo cáo	Sở Nội vụ	Quý III/2019	

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành	Chú thích
<b>V</b>	<b>Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức</b>				
1	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý cấp Phòng và tương đương tại các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố	Kế hoạch của UBND TP	Sở Nội vụ	Quý I/2019	
2	Sửa đổi Quyết định số 2735/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 của UBND Thành phố ban hành Quy chế hoạt động của Quỹ Ưu đãi, khuyến khích đào tạo tài năng Thành phố	Quyết định của UBND TP	Sở Nội vụ	Quý I/2019	
3	Sửa đổi Quyết định 3381/QĐ-UBND ngày 29/5/2013 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch đào tạo sau đại học đối với cán bộ, công chức, viên chức đến năm 2020	Quyết định của UBND TP	Sở Nội vụ	Quý I/2019	
<b>VI</b>	<b>Cải cách tài chính công</b>				
1	Báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước và cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.	Báo cáo	Sở Tài chính	Quý II/2019	
2	Đề án quy định mức khoán kinh phí hoạt động đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố	Đề án	Sở Nội vụ	Quý III/2019	
3	Triển khai công tác cổ phần hóa 05 đơn vị sự nghiệp công lập theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Hà Nội thuộc Sở Giao thông vận tải; Trung tâm Kiểm định kỹ thuật an toàn Hà Nội thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Nhà khách Ủy ban Thành phố; Trung tâm Kỹ thuật tài nguyên và Môi trường Hà Nội thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trung tâm Đào tạo công nghệ thông tin và truyền thông Hà Nội thuộc Sở thông tin và truyền thông Hà Nội).	Báo cáo	Sở Tài chính	2019 - 2020	

STT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Thời gian hoàn thành	Chú thích
<b>VII Hiện đại hóa hành chính</b>					
1	Xây dựng Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước Thành phố năm 2019.	Kế hoạch của UBND TP	Sở Thông tin và Truyền thông	Tháng 1/2019	
2	Tiếp tục triển khai mở rộng, duy trì Mạng Thông tin điện tử phục vụ trao đổi thông tin giữa Thành ủy - HĐND - UBND Thành phố phục vụ công tác, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Thành phố	Kế hoạch/Báo cáo	Văn phòng UBND TP	Quý II/2019	
3	Bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn về vận hành, duy trì Hệ thống ISO 9001:2008, chuyển đổi Hệ thống ISO 9001:2015 cho các cơ quan, đơn vị	Kế hoạch của UBND TP	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý II/2019	
4	Triển khai, đưa vào khai thác sử dụng Hệ thống Hợp trực tuyến của Thành phố phục vụ chỉ đạo, điều hành Lãnh đạo UBND Thành phố phục vụ chỉ đạo, điều hành Lãnh đạo UBND Thành phố và Lãnh đạo các cấp đến cấp xã.	Kế hoạch/Báo cáo	Văn phòng UBND TP	Quý III/2019	
5	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thí điểm ISO điện tử tại một số đơn vị	Kế hoạch của UBND TP	Sở Khoa học và Công nghệ	Quý III/2019	